ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1561/KH-UBND	*Quảng Nam, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023

Thực hiện Quyết định số 2156/QĐ-TTg ngày 21/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 2099/KH-UBND ngày 07/4/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam về việc triển khai Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021 - 2025; UBND tỉnh Quảng Nam ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023 với các nội dung chính như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức và xác định rõ trách nhiệm của các cấp, các ngành, cộng đồng trong việc thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi; thực hiện tốt công tác người cao tuổi vừa là trách nhiệm, vừa là nghĩa vụ và đạo lý "kính lão trọng thọ" của dân tộc Việt Nam.

b) Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời có hiệu quả các chính sách liên quan đến người cao tuổi; đẩy mạnh công tác chăm sóc y tế, nâng cao sức khỏe cho người cao tuổi; tạo môi trường thuận lợi cho người cao tuổi tham gia các hoạt động văn hóa, thể dục, thể thao, vui chơi, giải trí, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cho người cao tuổi về vật chất lẫn tinh thần.

2. Yêu cầu

a) Xác định rõ các nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương để chủ động triển khai thực hiện nhằm đạt được mục tiêu đề ra; huy động, lồng ghép các nguồn lực để triển khai thực hiện Kế hoạch.

b) Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đầy đủ vào các hoạt động của xã hội, tiếp tục phát huy truyền thống chăm lo và kính trọng thế hệ người cao tuổi, đảm bảo phát huy đầy đủ vai trò của người cao tuổi trong sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

c) Bảo đảm phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các Sở, ban, ngành, kịp thời giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

II. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. 50% người cao tuổi có nhu cầu và khả năng lao động có việc làm; ít nhất 300 người cao tuổi được hỗ trợ hướng nghiệp, đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở trợ giúp xã hội, trung tâm dịch vụ việc làm; ít nhất 150 hộ gia đình có người cao tuổi có nhu cầu và đủ điều kiện được vay vốn khởi nghiệp, phát triển sản xuất, kinh doanh với lãi suất ưu đãi.

2. 60% số xã, phường, thị trấn có các loại hình câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao của người cao tuổi, thu hút ít nhất 50% người cao tuổi tham gia luyện tập thể dục, thể thao, ít nhất 10% người cao tuổi tham gia văn hóa, văn nghệ.

3. 50% số xã, phường, thị trấn có câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau hoặc các mô hình câu lạc bộ khác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi, thu hút ít nhất 70% người cao tuổi trên địa bàn tham gia.

4. 80% xã, phường, thị trấn có Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi.

5. 95% người cao tuổi có thẻ bảo hiểm y tế; ít nhất 90% người cao tuổi được chăm sóc sức khỏe ban đầu kịp thời, khám sức khỏe định kỳ, lập hồ sơ theo dõi sức khỏe; 100% người cao tuổi khi ốm đau, dịch bệnh được khám chữa bệnh và được hưởng sự chăm sóc của gia đình và cộng đồng.

6. 50% bệnh viện đa khoa, bệnh viện chuyên khoa (trừ bệnh viện chuyên khoa Nhi, bệnh viện Điều dưỡng - Phục hồi chức năng), bệnh viện y học cổ truyền có quy mô từ 50 giường bệnh trở lên tổ chức buồng khám bệnh riêng cho người cao tuổi tại khoa khám bệnh, bố trí giường bệnh điều trị nội trú cho người cao tuổi và 50% các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa cấp tỉnh có khoa lão khoa.

7. 80% người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật được tiếp cận các dịch vụ y tế dưới nhiều hình thức khác nhau; 70% người cao tuổi khuyết tật được sàng lọc, phát hiện các dạng khuyết tật và được can thiệp, phục hồi chức năng; ít nhất 200 người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn, không có người phụng dưỡng được chăm sóc, phục hồi chức năng và trợ giúp phù hợp tại các cơ sở phục hồi chức năng và cơ sở trợ giúp xã hội.

8. 80% người cao tuổi tâm thần nặng, người cao tuổi lang thang được tiếp nhận, chăm sóc, phục hồi chức năng tại các cơ sở trợ giúp xã hội.

9. 80% người cao tuổi không phải sống trong nhà tạm, dột nát.

10. 100% người cao tuổi nghèo, không có người phụng dưỡng được hưởng các chính sách trợ giúp xã hội theo quy định của pháp luật.

11. 100% người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành được cung cấp dịch vụ trợ giúp pháp lý theo quy định của pháp luật trợ giúp pháp lý khi có nhu cầu.

12. 50% gia đình có người cao tuổi bị bệnh suy giảm trí nhớ, khuyết tật nặng và có vấn đề khó khăn khác được tập huấn, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, kỹ năng về chăm sóc, trợ giúp và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

13. 80% các cơ quan báo, đài tỉnh và địa phương có chuyên mục về người cao tuổi phát hành, truyền dẫn, phát sóng ít nhất 01 lần/tuần; ít nhất 50% người cao tuổi tiếp cận và sử dụng được các sản phẩm công nghệ thông tin, truyền thông.

III. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Hoạt động tuyên truyền

a) Tiếp tục thông tin tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về người cao tuổi để nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức có liên quan, gia đình và bản thân người cao tuổi trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi. Tổ chức các hoạt động nhân Tháng hành động vì người cao tuổi, Ngày người cao tuổi Việt Nam (06/6), Ngày Quốc tế người cao tuổi (01/10) để truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức và vận động sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tinh thần và phát huy vai trò của người cao tuổi.

b) Xây dựng, sản xuất và nhân bản các sản phẩm, ấn phẩm truyền thông; phát sóng các chuyên trang, chuyên mục, các chương trình dành riêng cho người cao tuổi trên Báo Quảng Nam, trên sóng Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam, trong các chương trình phát sóng về truyền thanh, truyền hình trực thuộc các huyện, thị xã, thành phố; hệ thống phát thanh xã, phường, thị trấn và Cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử của chính quyền các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị; tận dụng thế mạnh của mạng xã hội, ứng dụng công nghệ thông tin để truyền thông kịp thời, định hướng dư luận xã hội về bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tinh thần và phát huy vai trò của người cao tuổi trong gia đình và cộng đồng.

c) Tuyên truyền các mô hình chăm sóc người cao tuổi ở cộng đồng, mô hình hoạt động văn hóa, thể thao; mô hình sản xuất kinh doanh có hiệu quả; phổ biến gương điển hình người cao tuổi trong hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu và phổ biến pháp luật về người cao tuổi, kỹ năng chăm sóc người cao tuổi cho gia đình người cao tuổi, cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, công tác xã hội.

2. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi

a) Thực hiện chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và các chính sách khám chữa bệnh bảo hiểm y tế cho người cao tuổi, nhất là người cao tuổi thuộc hộ nghèo, người cao tuổi thuộc diện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

b) Triển khai thực hiện kịp thời, đầy đủ chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sức khỏe định kỳ, lập sổ quản lý theo dõi sức khỏe người cao tuổi ở y tế xã, phường, thị trấn, ưu tiên nhóm người cao tuổi từ đủ 80 tuổi trở lên và từng bước mở rộng đến nhóm từ 65 tuổi trở lên; triển khai thực hiện khám chữa bệnh tại nhà cho người cao tuổi không có điều kiện đến cơ sở khám chữa bệnh.

c) Đầu tư cơ sở vật chất, kỹ thuật nhằm nâng cao chất lượng hoạt động của khoa Lão khoa tại các bệnh viện tuyến tỉnh và bộ phận Lão khoa ở bệnh viện tuyến huyện.

đ) Xây dựng mạng lưới nhân viên chăm sóc, thực hiện tư vấn chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại nhà và cộng đồng; tổ chức các hoạt động tập huấn, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, nhân viên, cộng tác viên, tình nguyện viên làm công tác tư vấn, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; tổ chức tập huấn, huấn luyện, hướng dẫn để người cao tuổi tự chăm sóc sức khỏe, thành viên gia đình chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi.

e) Xây dựng mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi. Khuyến khích thành lập các Trung tâm dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi và hoạt động khám chữa bệnh miễn phí cho người cao tuổi.

g) Nghiên cứu thành lập các đội tình nguyện viên hoặc khuyến khích các hộ gia đình trong cộng đồng tình nguyện chăm sóc sức khỏe đối với người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn không có người chăm sóc tại cộng đồng (Đội tình nguyện viên do Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Nông dân phụ trách).

3. Phát triển mạng lưới cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ chăm sóc, phục hồi chức năng đối với người cao tuổi

a) Thực hiện quy hoạch, phát triển mạng lưới các cơ sở trợ giúp xã hội (công lập và ngoài công lập), trong đó ưu tiên chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trên địa bàn tỉnh. Khuyến khích xây dựng cơ sở hoặc Trung tâm dưỡng lão dành cho người cao tuổi ngoài công lập cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi toàn diện; cơ sở chăm sóc người cao tuổi theo hình thức tự nguyện.

b) Tiếp tục xây dựng cơ sở 2, Trung tâm Điều dưỡng người tâm thần Quảng Nam; hỗ trợ đầu tư cho các cơ sở trợ giúp xã hội công lập về cơ sở vật chất, kỹ thuật và trang thiết bị đạt tiêu chuẩn quy định, bảo đảm có các phân khu chức năng, các hạng mục công trình đáp ứng hoạt động chăm sóc, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

c) Triển khai thực hiện thí điểm các mô hình chăm sóc dài hạn đối với người cao tuổi; mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa theo hướng dẫn của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; thực hiện thí điểm ngân sách nhà nước hỗ trợ một phần đối với khu vực tư nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

4. Trợ giúp giáo dục nghề nghiệp, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế, nhà ở cho người cao tuổi

a) Thực hiện giới thiệu việc làm cho người cao tuổi có nhu cầu đăng ký tìm việc làm; hỗ trợ phương tiện sản xuất, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm và vốn đầu tư phát triển sản xuất đối với người cao tuổi trực tiếp sản xuất, kinh doanh, ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn. Tạo điều kiện để người cao tuổi còn khả năng lao động được tích cực tham gia các hoạt động sản xuất kinh doanh tùy theo sức khỏe, khả năng, kinh nghiệm để tăng thu nhập cho bản thân, gia đình, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, của tỉnh.

b) Thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp đối với người cao tuổi; hỗ trợ các cơ sở của người cao tuổi phát triển sản xuất kinh doanh, dịch vụ phù hợp với quy mô, trình độ quản lý.

c) Thực hiện thí điểm mô hình sinh kế đối với gia đình có người cao tuổi; ưu tiên được vay vốn với lãi xuất ưu đãi để tạo việc làm, tăng thu nhập.

d) Hỗ trợ xây dựng mô hình nhà xã hội an toàn tại cộng đồng cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa, bảo đảm người cao tuổi không phải sống trong nhà dột, nát.

đ) Khuyến khích và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân nhận phụng dưỡng, chăm sóc người cao tuổi cô đơn, đời sống khó khăn; phát triển và nâng cao chất lượng hoạt động các cơ sở chăm sóc người cao tuổi; khuyến khích và hỗ trợ các hoạt động quan tâm, chăm sóc người cao tuổi của gia đình, cộng đồng.

e) Vận động xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân để huy động nguồn lực hỗ trợ giảm nghèo, xây dựng mới, sửa chữa xóa nhà tạm, dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

5. Trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch

a) Tiếp tục thành lập và phát triển các câu lạc bộ về văn hóa, thể dục, thể thao phù hợp đối với người cao tuổi; xây dựng và nhân rộng mô hình Câu lạc bộ liên thế hệ giúp nhau chăm sóc người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, hòa nhập cộng đồng.

b) Tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, văn nghệ cho người cao tuổi bằng các hình thức đa dạng nhân Ngày người cao tuổi Việt Nam (06/6), Tháng hành động vì người cao tuổi và Ngày Quốc tế vì người cao tuổi (01/10); tạo điều kiện phát triển các môn thể thao phù hợp với người cao tuổi tham gia tập luyện; tổ chức các giải thể thao, hội thi, hoạt động văn hóa ở tỉnh, cấp huyện phù hợp với sự tham gia của người cao tuổi.

c) Tập huấn sáng tác hội họa, âm nhạc, thơ ca cho người cao tuổi có năng khiếu và sở thích sáng tác. Hướng dẫn, chỉ đạo hệ thống thư viện trên địa bàn hình thành môi trường đọc thân thiện, đa dạng hóa các dịch vụ và sản phẩm thông tin, thư viện và các điều kiện phù hợp với người cao tuổi.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ để người cao tuổi có thể nắm được thông tin về các điểm tham quan du lịch, nhà hàng, khách sạn, phương tiện giao thông phù hợp với người cao tuổi. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các hướng dẫn viên về kỹ năng, phương pháp hỗ trợ người cao tuổi khi tham gia các hoạt động du lịch.

đ) Hướng dẫn các đơn vị, tổ chức vận tải, quản lý các công trình văn hóa trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện chính sách về giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi khi tham quan các di tích văn hóa, lịch sử, bảo tàng, danh lam thắng cảnh, thể dục, thể thao và các khu giải trí có thu phí và khi tham gia giao thông công cộng.

e) Triển khai thực hiện các thiết chế văn hoá cộng đồng; xây dựng nếp sống, môi trường ứng xử văn hóa phù hợp đối với người cao tuổi ở cộng đồng và gia đình; phòng, chống ngược đãi người cao tuổi; khuyến khích con cháu, dòng họ, cộng đồng xã hội chăm sóc người cao tuổi.

6. Phát huy vai trò người cao tuổi

a) Động viên, khuyến khích người cao tuổi phát huy trí tuệ, kinh nghiệm tích cực xây dựng gia đình, dòng họ, cộng đồng xã hội gắn kết, văn minh; nêu gương sáng, chí bền cho con, cháu noi theo.

b) Hướng dẫn, tạo điều kiện cho người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế như: Khôi phục nghề và dạy nghề truyền thống, khuyến nông, khuyến ngư, khuyến lâm theo điều kiện và khả năng cụ thể.

c) Tạo điều kiện để người cao tuổi là nhà khoa học, nghệ nhân và những người cao tuổi có kỹ năng, kinh nghiệm, đặc biệt có nguyện vọng được tiếp tục cống hiến, truyền thụ những kiến thức văn hóa, xã hội, khoa học và công nghệ, kỹ năng nghề nghiệp cho thế hệ trẻ, gương mẫu đi đầu và làm nòng cốt trong phong trào xây dựng xã hội học tập; xây dựng gia đình, dòng họ hiếu học.

d) Vận động người cao tuổi tham gia các hoạt động kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội tại địa phương; phát triển phong trào già làng, trưởng bản,

người cao tuổi có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa để xây dựng làng văn hóa, phát huy bản sắc dân tộc, xóa bỏ hủ tục lạc hậu.

đ) Tổ chức các hoạt động để người cao tuổi bày tỏ ý kiến, nguyện vọng, kiến nghị với cơ quan, tổ chức về những vấn đề mà người cao tuổi quan tâm như: xây dựng pháp luật, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; tích cực, gương mẫu tham gia đấu tranh, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, xây dựng phong trào văn hóa, nông thôn mới, đô thị văn minh tại các xã, phường, thị trấn…

e) Xây dựng Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi tại cơ sở theo quy định tại Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

g) Tổ chức các hoạt động biểu dương, khen thưởng, động viên các điển hình người cao tuổi trong việc phát huy vai trò của người cao tuổi ở từng cấp (tỉnh, huyện, xã).

7. Trợ giúp người cao tuổi sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông

a) Phát triển, nâng cấp các cổng, trang thông tin điện tử hỗ trợ người cao tuổi về việc làm, hỗ trợ sinh kế, chăm sóc sức khỏe, nâng cao đời sống tinh thần, phát huy vai trò của người cao tuổi.

b) Nghiên cứu, ứng dụng phát triển các công nghệ, công cụ, sản xuất tài liệu phục vụ tuyên truyền, hướng dẫn, đào tạo, tạo điều kiện để người cao tuổi tiếp cận công nghệ, sử dụng công nghệ thông tin và truyền thông phục vụ nhu cầu sinh hoạt hàng ngày, hoạt động học tập, giảng dạy, truyền nghề, sản xuất kinh doanh, phòng ngừa, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh, nâng cao chất lượng cuộc sống của người cao tuổi.

8. Trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi

a) Tổ chức lồng ghép các hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi tại xã, phường, thị trấn nơi có nhiều người cao tuổi có khó khăn về tài chính, bị bạo lực, bạo hành và tại Hội Người cao tuổi, Ban Đại diện Hội Người cao tuổi, các các câu lạc bộ người cao tuổi, các cơ sở trợ giúp xã hội phù hợp với điều kiện của địa phương.

b) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, tăng cường năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi.

9. Phòng chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi

a) Xây dựng tài liệu và tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác trợ giúp hoạt động phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi.

b) Xây dựng và triển khai các mô hình phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ thiên tai phù hợp với người cao tuổi.

c) Hỗ trợ ứng dụng công nghệ giúp người cao tuổi nhận thông tin cảnh báo sớm để ứng phó với dịch bệnh và thiên tai.

10. Nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trợ giúp người cao tuổi

a) Xây dựng chương trình, giáo trình đào tạo công tác xã hội chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi và đào tạo các kỹ năng công tác xã hội trợ giúp người cao tuổi phù hợp với nhu cầu hội nhập quốc tế, đạt yêu cầu ngang bằng chuẩn đào tạo của các nước trong khu vực nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong lĩnh vực trợ giúp người cao tuổi.

b) Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên trợ giúp xã hội, cộng tác viên công tác xã hội tại các cơ sở trợ giúp xã hội và các địa phương về phục hồi chức năng, kỹ thuật chuyên sâu về công tác xã hội trong công tác chăm sóc sức khoẻ người cao tuổi.

c) Tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ, nhân viên, cộng tác viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi; thiết kế các video dạy các kỹ năng cho gia đình, người cao tuổi để chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi tại cộng đồng.

d) Liên kết, phối hợp với các cơ sở đào tạo để đào tạo bác sĩ và đào tạo nâng cao cho cán bộ y tế, cán bộ, nhân viên, cộng tác viên công tác xã hội.

đ) Tổ chức nghiên cứu, học tập, chia sẽ, trao đổi kinh nghiệm những mô hình, cách làm hay giữa các địa phương trong tỉnh và ngoài tỉnh về công tác chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi và công tác xã hội đối với người cao tuổi.

11. Công tác vận động xã hội; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý, điều hành thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến người cao tuổi; hợp tác quốc tế về người cao tuổi và vấn đề già hóa dân số

a) Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể, hội người cao tuổi, trách nhiệm của người đúng đầu các cơ quan, tổ chức trong việc thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi. Tiếp tục thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước đối với người cao tuổi trên địa bàn, đảm bảo tính chính xác, công bằng, minh bạch, hiệu quả.

b) Thực hiện tốt công tác phối hợp, điều phối và nâng cao hiệu quả thực hiện công tác liên ngành giữa các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương trong công tác bảo vệ, chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi. Chú trọng công tác vận động, nâng cao vai trò, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng và huy động, vận động các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp tham gia thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe, phát huy vai trò của người cao tuổi; khuyến khích các hoạt động tự nguyện, nhân đạo chăm sóc người cao tuổi bị khuyết tật nặng, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa.

c) Tổ chức mừng thọ, chúc thọ, tặng quà cho người cao tuổi tròn 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và trên 100 tuổi đảm bảo hiệu quả, trang trọng, ý nghĩa theo đúng quy định của Luật Người cao tuổi, Thông tư số 96/2019/TT-BTC ngày 18/10/2019 của Bộ Tài chính, Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh khóa IX, kỳ họp thứ 10.

d) Tổ chức kiểm tra, thanh tra về việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với người cao tuổi.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Các Sở, Ban, ngành, địa phương sử dụng dự toán ngân sách hằng năm được giao theo quy định và theo phân cấp ngân sách hiện hành; đồng thời lồng ghép các nguồn kinh phí thực hiện các chương trình, dự án, đề án, kế hoạch có liên quan theo quy định của pháp luật; nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước, ngoài nước và các nguồn huy động hợp pháp khác theo quy định của pháp luật (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể, Ban Đại diện Người cao tuổi tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai các nội dung của kế hoạch này.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban, ngành liên quan, các địa phương và các cơ sở trợ giúp xã hội, Ban Đại diện Người cao tuổi tỉnh thực hiện các nội dung:

- Triển khai các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, gia đình, cộng đồng xã hội trong việc chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi; khảo sát đánh giá và thu thập thông tin về người cao tuổi.

- Thực hiện các chính sách trợ giúp xã hội, trợ giúp dạy nghề, tạo việc làm và hỗ trợ sinh kế đối với người cao tuổi tại cộng đồng; thực hiện tốt việc chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi được nuôi dưỡng, chăm sóc tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện thanh tra, kiểm tra liên ngành và chuyên đề về thực hiện chính sách pháp luật đối với người cao tuổi.

d) Tham mưu, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai Chương trình hành động người cao tuổi cho các cấp có thẩm quyền theo quy định.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Tham mưu UBND tỉnh cân đối, phân bổ nguồn vốn đầu tư công để xây dựng các công trình, dự án phục vụ chăm sóc, phát huy vai trò của người cao tuổi.

3. Sở Tài chính

Tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và các quy định hiện hành có liên quan.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin điện tử trên địa bàn tỉnh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh - Truyền hình/Truyền thông các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về người cao tuổi; truyền thông nâng cao nhận thức, kiến thức và vận động sự tham gia của toàn xã hội đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe, tinh thần của người cao tuổi, việc ứng phó với vấn đề già hóa dân số và các nội dung hoạt động liên quan đến người cao tuổi.

5. Sở Y tế

a) Xây dựng kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trợ giúp y tế, chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng cho người cao tuổi; tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cho cán bộ, nhân viên và gia đình người cao tuổi về kỹ năng, phương pháp chăm sóc và phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

b) Tiếp tục củng cố, kiện toàn, phát triển mạng lưới cung cấp dịch vụ phát hiện sớm bệnh tật, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và phẫu thuật chỉnh hình, cung cấp dụng cụ trợ giúp cho người cao tuổi. Chỉ đạo các cơ sở y tế triển khai sử dụng có hiệu quả hệ thống thông tin quản lý, chăm sóc sức khoẻ, phục hồi chức năng cho người cao tuổi.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ trợ giúp người cao tuổi tham gia hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi về chuyên môn, nghiệp vụ để thúc đẩy hoạt động của các câu lạc bộ văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giải trí và du lịch của người cao tuổi. Vận động các điểm vui chơi, giải trí, khu du lịch ưu tiên, giảm giá vé phí dịch vụ cho người cao tuổi.

b) Phối hợp với các Sở, Ban, ngành, đoàn thể thực hiện công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi gắn với việc xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, bền vững.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn các địa phương hỗ trợ việc thành lập và hoạt động của Quỹ chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi theo quy định; hướng dẫn về tổ chức, bộ máy và các chế độ chính sách đối với cán bộ Hội Người cao tuổi.

8. Sở Xây dựng

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chỉ đạo xây dựng nhà xã hội cho người cao tuổi độc thân, người cao tuổi cô đơn không nơi nương tựa; hướng dẫn thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch bệnh, giảm nhẹ thiên tai đối với người cao tuổi; phối hợp hỗ trợ người cao tuổi tạo việc làm và thu nhập trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; hỗ trợ mô hình sinh kế cho người cao tuổi có hoàn cảnh khó khăn.

10. Sở Giao thông vận tải

a) Khuyến khích các doanh nghiệp vận tải xây dựng phương án miễn, giảm giá vé cho người cao tuổi; khuyến khích các tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải hành khách công cộng đầu tư phương tiện, thiết bị phục vụ người cao tuổi tham gia giao thông an toàn, thuận tiện: xe buýt sàn thấp; các công cụ hỗ trợ người cao tuổi lên, xuống phương tiện; thiết bị thông tin và các công cụ khác.

b) Tổ chức tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra, giám sát thực hiện giảm giá vé, phí dịch vụ đối với người cao tuổi tham gia giao thông.

11. Sở Tư pháp

Chủ trì triển khai thực hiện nhiệm vụ trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi; tổ chức đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ thực hiện công tác trợ giúp pháp lý đối với người cao tuổi các cấp.

12. Sở Khoa học công nghệ

Hỗ trợ, hướng dẫn thực hiện thí điểm mô hình khởi nghiệp phù hợp đối với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

13. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh chủ trì phối hợp với các tổ chức thành viên chỉ đạo các cấp hội cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức về chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa phương; chủ động bố trí ngân sách, nhân lực, lồng ghép kinh phí các chương trình, các đề án có liên quan trên địa bàn để đảm bảo thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch.

b) Thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi tại địa phương.

15. Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh

a) Tổ chức vận động, động viên người cao tuổi tham gia Hội người cao tuổi các cấp; phát động trong hội viên Hội Người cao tuổi hưởng ứng thực hiện tốt công tác chăm sóc và phát huy vai trò người cao tuổi; đẩy mạnh phong trào "Tuổi cao - gương sáng" gắn với thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện kế hoạch; chỉ đạo Ban Đại diện người cao tuổi cấp huyện, Hội người cao tuổi cấp xã xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động về người cao tuổi đạt kết quả.

16. Ban Công tác người cao tuổi cấp tỉnh, cấp huyện

a) Phát huy vai trò chỉ đạo, phối hợp hoạt động giữa các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức có liên quan trong việc xây dựng kế hoạch, thực hiện công tác người cao tuổi và Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn.

b) Chỉ đạo thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế về công tác chăm sóc và phát huy vai trò của người cao tuổi trên địa bàn.

c) Đôn đốc, kiểm tra, đánh giá hoạt động của các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố, tổ chức có liên quan việc thực hiện quy định của pháp luật và các chính sách hỗ trợ người cao tuổi. Sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo theo quy định.

VII. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN BÁO CÁO

1. Các Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi năm 2023 của Sở, Ban, ngành, đơn vị, địa phương trong tháng 3/2022.

2. Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện 6 tháng *(trước ngày 20/6)* và 01 năm *(trước ngày 15/11)* về UBND tỉnh (qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chịu trách nhiệm đôn đốc, theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện của các Sở, ngành, đơn vị, địa phương về nội dung của Kế hoạch, báo cáo UBND tỉnh, Ủy ban Quốc gia về người cao tuổi Việt Nam, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2023, UBND tỉnh yêu cầu các Sở, Ban, ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:
- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục Bảo trợ xã hội (Bộ LĐ-TB&XH);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- CPVP UBND tỉnh;
- Báo, Đài PT-TH Quảng Nam;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Anh Tuấn